

**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	+185.39	+0.54%
DAX	+67.25	+0.44%
FTSE 100	-1.74	-0.02%
Nikkei 225	+219.58	+0.78%
Hang Seng	+29.50	+0.10%

**Hợp đồng tương lai chỉ số \***

US 30*	+182.0	+0.53%
DAX*	+74.0	+0.48%
FTSE 100*	+3.5	+0.05%
Nikkei 225*	+305.0	+1.09%
Hang Seng*	0.0	0.00%

\* Số liệu của phiên liền trước

**Chỉ số trong nước**

	HSX	HNX
Chỉ số	1,297.98	300.33
Thay đổi (%)	1.09%	0.79%
Thay đổi	+14.05	+2.34
Tổng KLGĐ	684.7	110.9
Tổng GTGD	23,271.8	2,541.2
NĐTNN ròng (tỷ)	-617.81	-3.86
Tự doanh ròng (Tỷ)	+236.95	
PE	17.38	15.99

**HDTL chỉ số**

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1430.48	1426.0
Thay đổi (%)	0.38%	+0.85%
Thay đổi	5.44	12.00
Basic		-4.48

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0.75%	54.75%
Hóa chất L2	4.64%	96.34%
Tài nguyên Cơ bản L2	0.06%	147.2%
XD và Vật liệu L2	0.95%	48.25%
Hàng & Dịch vụ CN L2	1.15%	23.15%
Ô tô và phụ tùng L2	2.61%	31.81%
Thực phẩm và đồ uống	1.32%	21.42%
Hàng cá nhân & GD L2	-0.1%	65.09%
Y tế L2	1.18%	25.48%
Bán lẻ L2	1.08%	75.38%
Truyền thông L2	-0.1%	33.80%
Du lịch và Giải trí L2	0.49%	0.19%
Viễn thông L2	1.25%	14.35%
Điện, nước & xăng L2	0.24%	16.34%
Bảo hiểm L2	1.21%	16.51%
Bất động sản L2	0.92%	57.72%
Dịch vụ tài chính L2	1.33%	146.9%
Ngân hàng L2	1.08%	77.38%
CNTT L2	0.03%	82.83%

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

VN-Index tăng gần 14,05 điểm đóng tại 1.297,98 điểm chính xác vượt đỉnh cũ với KLGĐ khớp lệnh trong phiên đạt 670 triệu cổ phiếu đi ngang với phiên liền trước và thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua khi mà có tới 259 cổ phiếu tăng giá so với chỉ 158 cổ phiếu đỏ.

Dòng vốn nội đồng thuận khi mà tư doanh cũng quay lại mua ròng khá mạnh với gần 237 tỷ đồng. Dòng tiền vẫn duy trì được sức mạnh vốn có ở nhóm Ngân hàng tiêu biểu là CTG và chứng khoán SSI HCM nhưng lại lan toả mạnh mẽ sang nhóm BĐS như DXG DIG và nhóm vốn hoá vừa (Midcap). Tâm lý nhà đầu tư hưng phấn và mua vào rất mạnh với giá trị giao dịch lên đến hơn 14 nghìn tỷ đồng so với khoảng gần 6,6 nghìn tỷ bán ra. Người mua chấp nhận giá cao thậm chí là mua đuổi khiến nhiều cổ phiếu tăng trần mạnh.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ****Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index vượt đỉnh với KLGĐ không phải là quá thuyết phục tuy nhiên đà tăng giá và độ lan toả thì lại rất tốt. Các nhóm ngành dẫn dắt vẫn tiếp tục tăng điểm mạnh như ngân hàng, chứng khoán, BĐS cho thấy xu hướng của thị trường là khoẻ và lành mạnh. Kháng cự 1.300 – 1.320 đã tiệm cận và khả năng VN-Index sẽ có sự rung lắc thử thách dòng tiền.

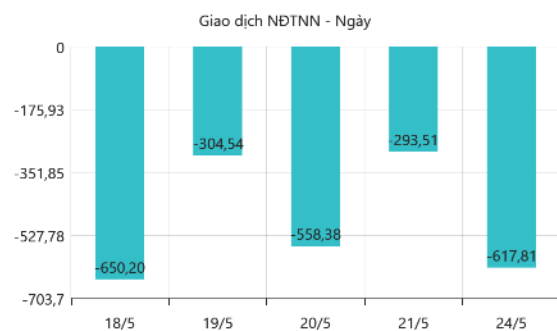
**Khuyến nghị:**

Thị trường đã có 4 phiên tăng điểm liên tiếp và tiệm cận vùng kháng cự mạnh. Vì vậy, nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ danh mục cổ phiếu mạnh hiện hữu và đợi thị trường có nhịp chỉnh để mua mới. Tránh việc mua đuổi giá xanh sẽ dễ bị rủi ro T+3



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



Vốn đầu tư công trung hạn tăng 120.000 tỷ đồng, số dự án giảm 50%

Trong 2 ngày cuối tuần, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp cùng các cơ quan, bộ ngành, địa phương đã tiến hành rà soát và cắt giảm 1.050 dự án chưa thực sự cần thiết và kém hiệu quả trong kế hoạch đầu tư công trung hạn dự kiến giai đoạn 2021-2025...

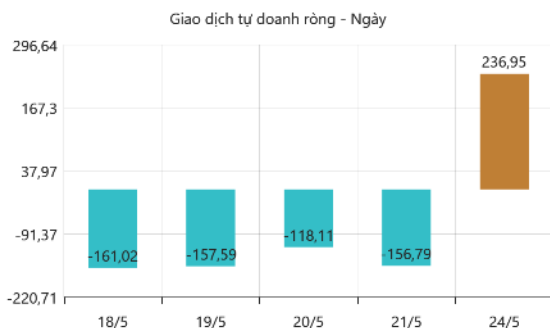
<https://vneconomy.vn/von-dau-tu-cong-trung-han-tang-120-000-ty-dong-so-du-an-giam-50.htm>

Hoàn thành bầu cử, tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 98%

Theo Hội đồng Bầu cử Quốc gia, báo cáo của 44/63 tỉnh, thành phố, tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu khoảng 67,63 triệu trên tổng số 68,71 triệu cử tri, đạt tỷ lệ 98,43%.

<https://vneconomy.vn/hoan-thanh-bau-cu-ty-le-cu-tri-di-bau-dat-tren-98.htm>

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

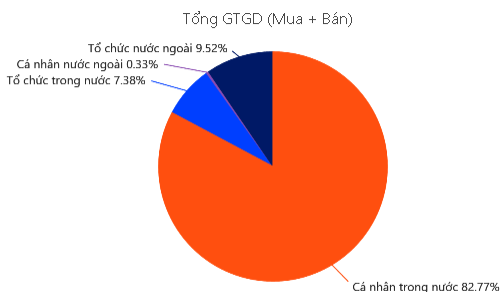


ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chò về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	65.4	22.9	05/08/2020	30.5	20			185.6%	
2	MWG	146	135	26/02/2021	170	131			8.1%	
4	CTG	51.2	40.6	1/4/2021	50	37.8			26.1%	
5	ACB	37.5	33.4	1/4/2021	40	31.35			12.3%	
6	MBB	34.75	31.6	10/5/2021	40	29			10.0%	
7	SSI	39.8	38.6	24/5/2021	37	50			3.1%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25.5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
24/05/2021	VN30F2106	12 (0.85%)	1415.8	1426	1428.5	1414.2	166,655	
24/05/2021	VN30F2107	8.90 (0.63%)	710	723	732	1406.1	526	
24/05/2021	VN30F2109	13.30 (0.95%)	709.9	720	725.9	1404.4	43	
24/05/2021	VN30F2112	20.60 (1.47%)	710	716	724.8	1393	546	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SCR	8,88	+0,58/+6,99%	6.301.500		AGM	28,95	-2,15/-6,91%	91.700	
DXG	26,05	+1,70/+6,98%	21.624.300		FUCVREIT	13,50	-1,00/-6,90%	40	
IJC	28,35	+1,85/+6,98%	9.497.300		PMG	21,00	-1,50/-6,67%	11.500	
COM	42,95	+2,80/+6,97%	100.000		LEC	12,25	-0,85/-6,49%	1.500	
ELC	13,05	+0,85/+6,97%	673.700		TDW	32,05	-2,20/-6,42%	800.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
LAF	15,40	+1,40/+10,00%	1.500		KTS	15,30	-1,70/-10,00%	17	
ADC	28,70	+2,60/+9,96%	200.000		DNC	50,80	-5,60/-9,93%	300	
QHD	37,60	+3,40/+9,94%	1.000		VNC	34,90	-3,80/-9,82%	400	
S99	21,10	+1,90/+9,90%	2.773.200		GDW	23,30	-2,50/-9,69%	1.400	
VIT	14,50	+1,30/+9,85%	114.600		VNF	14,30	-1,50/-9,49%	17	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VNM	91,20	+2,00/+2,24%	530.100	48.204.210	HPG	65,40	-0,20/-0,30%	-4.434.700	-290.439.390
MSN	112,00	+0,10/+0,09%	394.200	44.073.570	FUEVFNVD	23,85	+0,15/+0,63%	-7.877.000	-187.323.442
STB	28,90	+0,05/+0,17%	1.321.800	38.375.160	CTG	51,20	+2,95/+6,11%	-3.625.700	-183.697.860
VHM	106,00	+2,10/+2,02%	322.500	34.191.120	VIC	122,1	-0,40/-0,33%	-653.700	-80.127.040
SSI	39,80	+0,80/+2,05%	745.500	29.398.350	VCB	97,40	+0,60/+0,62%	-556.700	-54.148.550

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.